TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/DS-ST
Ngày: 20/9/2024
V/v Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kiệm và bà Vũ Thị Hiên

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu và bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2024 về *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXX-ST ngày 16 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 05/2024/QĐXX-ST ngày 09 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thuý L, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt - có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác

Người làm chứng: Ông Trần Thế H và bà Trần Thị T1, bà Trần Thị N; có mặt bà N, vắng mặt ông H và bà T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời khai của nguyên đơn bà Trần Thị Thuý Là lưu trong hồ sơ vụ án có nội dung như sau:

Bà Trần Thị Thuý L là con gái của cụ Nguyễn Thị L ở thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam. Năm 2018, Uỷ ban nhân dân xã (viết tắt là UBND) N đã tiến hành đo đất, giao mốc giới đất theo tiêu chuẩn của cụ L tại thửa đất số 49, tờ bản đồ số 17 diện tích 549m^2 đất lúa (bà L được cụ L uỷ quyền cho bà L nhận đất, trực tiếp quản lý sử dụng). Bà L đã nhận đất và tiến hành canh tác nhiều vụ. Tuy nhiên, bà T không được UBND xã N giao đất tại thửa đất này nhưng chiếm dụng 180m^2 đất của hộ cụ L để canh tác. Giữa bà L và bà T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bà T cố tình chiếm đất sử dụng, gây khó khăn cho gia đình bà L trong việc canh tác, có vụ bà L cấy lúa đến ngày thu hoạch thì bà T ra gặt mang về nhà mình. Nhiều lần UBND xã N, Công an xã N phải giải quyết mâu thuẫn, thông báo và phân tích cho bà T biết việc bà T chiếm đất của cụ L là vi phạm pháp luật về đất đai nhưng bà T không nghe. Ngày 07/8/2023, UBND xã N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà T về hành vi chiếm đất của cụ L và buộc bà T khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước 15 giờ ngày 23/8/2023. Vì bà T không dọn ruộng trả đất nên khoảng 8 giờ ngày 24/8/2023, bà L và bà T1, ông H đang dọn ruộng thì bà T ra và có những lời lẽ chửi bới, xúc phạm chị em bà. Bà T đi xuống chỗ bà L đang làm chửi bới, dùng liềm bổ bổ về phía bà, bà T đã dùng liềm bằng sắt bổ vào vị trí dưới ngón cái bàn tay trái của bà, đạp vào ngực làm bà ngã xuống ruộng. Ngay sau khi việc xô sát xảy ra, Công an xã N đến giải quyết, bà L được mọi người đưa đến Trạm y tế xã N để sơ cứu khâu 4 mũi tại vết thương, sau đó chuyển đến bệnh viện đa khoa N và chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam điều trị từ ngày 24/8/2023 đến ngày 31/8/2023 ra viện. Bà L có đơn yêu cầu giải quyết hình sự đối với bà T nhưng Công an huyện L không xử lý hình sự.

Tại đơn khởi kiện, bà L yêu cầu bà T phải bồi thường tổng số tiền 26.372.000đồng. Tại biên bản lấy lời khai ngày 20/6/2024, bà L yêu cầu bà T phải bồi thường tổng số tiền 27.172.000 đồng gồm: Tiền thuốc và tiền viện phí: 772.000đồng; Tiền thuê xe đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam và đưa về nhà: 1.000.000đồng; Tiền bồi dưỡng sức khoẻ trong 8 ngày nằm viện: 300.000đồng/ngày x 8 ngày = 2.400.000đồng; Tiền bồi dưỡng sức khoẻ sau khi ra viện: 10.000.000 *(Mười triệu)* đồng; Tiền thu nhập bị mất trong 8 ngày nằm viện: 500.000đ/ngày x 8 ngày = 4.000.000 *(Bốn triệu)* đồng; Tiền công người chăm sóc trong 8 ngày nằm viện: 500.000đ/ngày x 8 ngày = 4.000.000 *(Bốn triệu)* đồng; Tiền mất thu nhập sau khi ra viện là 10 ngày x 500.000đồng/ngày = 5.000.000 *(Năm triệu)* đồng.

** Tại bản tự khai, lời khai và lời trình bày của bà Tuyến tại phiên toà có nội dung:*

Sáng 24/8/2023, bà T biết tin có người cắt lúa của gia đình bà tại thửa ruộng dược mạ thôn L, xã N. Bà T chạy ra thấy bà L và bà T1 đang cắt lúa, ông H bó lúa. Trên đường đi, bà T nhặt chiếc liềm của bà L1 đang để ở đầu bờ ruộng, bà T cầm liềm trên tay phải chạy xung quanh ruộng kêu to về việc

ba chị em nhà bà L đến cướp lúa của bà. Biết sư thầy đến xem và dùng điện thoại di động quay video, phát trực tiếp lên mạng xã hội nên bà kêu cộng đồng mạng chia sẻ về việc làm của bà L là đúng hay sai. Bà T đi đến vị trí bà L, bà T1 đang cắt lúa và ngăn cản để cho hai người không cắt lúa nữa nhưng bị bà L đuổi đánh, bà T chạy và đứng kêu cộng đồng mạng, dân làng sau đó đi đến chỗ ông H cắt dây để ông H không bó được lúa thì bà L và bà T1 chạy lại chỗ ông H, giữa bà L và bà T có lời qua tiếng lại cãi nhau. Bà L xô vào bà T với mục đích để đánh bà T, bà T chạy giật lùi, bà L dùng tay đẩy vào người bà T làm bà T ngã nằm ngửa xuống ruộng, bà L dùng khuỷu tay đè lên ngực bên phải, dùng đầu gối chân huých vào mạng sườn bên trái của bà T. Sau khi sự việc xảy ra, bà T bị tím ngực tại vị trí giáp bả vai bên phải, đau ở sườn bên trái, tức ngực, tím đùi bên phải, khi bà L đẩy bà T ngã xuống ruộng, chiếc liềm trên tay bà T văng lên bờ. Ngay sau khi sự việc xảy ra, bà T có đi đến trạm Y tế xã N khám, vào bệnh viện đa khoa N chụp phim và mua thuốc theo đơn, tự điều trị ngoại trú, tự mua thuốc uống trong thời gian khoảng một tháng; đầu tháng 9/2023, bà đến phòng khám B thuộc xã X khám lại. Bà T yêu cầu bà L phải bồi thường tiền đi lại làm việc với Toà án và bồi thường thiệt hại về sức khoẻ nhưng không xác định cụ thể số tiền yêu cầu.

Nay bà T cho rằng, bà không đánh bà L, không gây thương tích cho bà L nên không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà L.

** Lời khai của những người làm chứng*

- Bà Trần Thị N khai tại cơ quan điều tra và tại phiên toà với nội dung: Bà N đang làm ruộng ở cánh đồng dược mạ nghe thấy tiếng cãi chửi nhau nên đi ra xem. Đến nơi, bà N thấy bà T và bà L đứng đối diện nhau cách nhau khoảng 1 mét, hai bên lời qua tiếng lại cãi nhau, tay bà T cầm liềm dơ lên chỉ chỉ về phía trước nhưng không bổ về phía bà L. Sau đó bà L và bà T lao vào nhau, túm áo giằng co xô đẩy nhau, tay bà T vẫn cầm liềm. Lúc này sư thầy và bà L1 vào can ngăn thì chỉ thấy bà T và bà L đang túm áo nhau ở tư thế đối diện. Sau khi can ngăn được 2 người ra thì bà L đi lên đầu bờ ruộng ngồi, bà N1 thấy mu bản tay trái của bà L chảy máu được bà T1 lấy dây nón buộc vết thương còn bà T tiếp tục đi lại trên bờ chửi bới.

- Lời khai của bà Trần Thị T1 và ông Trần Thế H lưu trong hồ sơ vụ án có nội dung: Khi bà T và bà L đứng đối diện nhau lời qua tiếng lại thì bà T tay phải cầm chiếc liềm bổ bổ lên trước mặt bà T và bà L, bà L có giơ tay lên đỡ, ngay sau đó bà L và bà T lao vào giằng co xô đẩy nhau ngã ra ruộng, lúc này sư thầy và bà L1 vào can ngăn, bà T1 vào giằng chiếc liềm trên tay bà T ném đi. Bà L bị thương ở phía dưới ngón tay cái bàn tay trái, bà T1 là người buộc vết thương cho bà L ngay tại ruộng.

Toà án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng không tiến hành hoà giải được do bà T vắng mặt.

Bà Trần Thị Thuý L có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt và có ý kiến giữ nguyên yêu cầu, bà Là xác định sau khi bị bà T đánh chửi, bà L rất hoảng loạn và yêu cầu bồi thường số tiền 10.000.000đồng.

Tại phiên toà:

- Bà Trần Thị T không đồng ý với yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà Trần Thị Thuý L vì bà T không đánh bà L, không gây thương tích cho bà L. Bà T giữ nguyên quan điểm yêu cầu bà L bồi thường tiền đi lại làm việc với Toà án, tiền bồi thường thiệt hại về sức khoẻ nhưng không yêu cầu cụ thể về số tiền bồi thường. Bà T đề nghị Toà án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân có quan điểm như sau:

+ Việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Quan hệ tranh chấp được xác định đúng.

+ Về việc giải quyết vụ án: Do mâu thuẫn trong việc tranh chấp quyền sử dụng đất; sáng ngày 24/8/2023, tại cánh đồng dược mạ thuộc thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, bà Trần Thị Thúy L và bà Trần Thị T xảy ra cãi chửi nhau, giằng co, xô đẩy nhau ngã ra ruộng. Quá trình giằng co xô đẩy trên tay bà T cầm chiếc liềm, bà L không cầm đồ vật gì. Sau khi được mọi người can ngăn, bà L đi lên bờ ngồi thì phát hiện ở mu bàn tay trái vị trí gần nếp gấp cổ tay bị rách da chảy máu. Trong lúc bà L và bà T giằng co chỉ có bà T cầm liềm là vật có lưỡi sắc, ngoài ra không có đồ vật nào khác. Thương tích trên tay của bà L có bờ mép gọn phù hợp với lưỡi sắc của chiếc liềm. Vì vậy có đủ căn cứ xác định thương tích ở tay của bà L do bà T gây ra trong quá trình giằng co, xô đẩy, cãi chửi nhau. Hành vi của bà Trần Thị T là vô ý gây thương tích đối với bà Trấn Thị Thúy L. Kết quả giám định pháp y về thương tích của bà L xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01% nên hành vi của bà T không đủ yếu tố cấu thành tội *"Vô ý gây thương tích"* vì vậy bà T không bị xử lý hình sự. Việc bà T cầm theo chiếc liềm có lưỡi bằng sắt sắc nhọn khua khua trước mặt bà L lúc cãi chửi nhau và giằng co với bà L làm bà L bị rách da ở mu bàn tay trái giáp nếp gấp cổ tay có bờ mép gọn đã xâm phạm đến sức khỏe của bà L với lỗi hoàn toàn thuộc về bà T nên bà T phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bà L.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm d khoản 1 Điều 40; Điều 147; Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24 và khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ

phí Toà án: Xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thuý L với tổng số tiền là 12.170.732đồng. Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, người làm chứng và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Trần Thị Thuý L yêu cầu bị đơn bà Trần Thị T phải bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm, vì vậy đây là quan hệ tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ việc xảy ra tại xã N, huyện L và các đương sự đề cư trú tại xã N, huyện L tỉnh Hà Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Do có mâu thuẫn trong việc sử dụng đất nông nghiệp nên khoảng 9 giờ ngày 24/8/2023, tại cánh đồng dược mạ thuộc thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, bà Trần Thị Thúy L và bà Trần Thị T xảy ra cãi chửi nhau. Khi cãi chửi nhau bà L và bà T đứng đối diện nhau cách nhau khoảng 01m, bà L không cầm theo đồ vật gì, bà T tay phải cầm chiếc liềm có lưỡi nhọn bằng sắt khua khua trước mặt bà L, bà T và bà L giằng co, xô đẩy nhau ngã ra ruộng, quá trình giằng co xô đẩy trên tay bà T vẫn cầm chiếc liềm, chỉ có bà T và bà L giằng co xô sát với nhau. Sau khi được mọi người can ngăn, bà L đi lên bờ ruộng ngồi thì phát hiện ở mu bàn tay trái vị trí gần nếp gấp cổ tay bị rách da chảy máu. Bà T không cố ý cầm liềm gây thương tích cho bà L nhưng việc bà T cầm liềm khua lên trước mặt bà L và trong lúc giằng co xô xát đã gây nên vết thương ở tay trái của bà L làm bà L phải đi sơ cứu tại trạm y tế xã N và đi bệnh viện đa khoa N, bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam điều trị từ ngày 24/8/2023 đến ngày 31/8/2023. Bản kết luận giám định thương tích số 396 ggày 13/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

"...tổn thương cơ thể của Trần Thị Thúy L tại thời điểm giám định là 01% (một phần trăm).

- Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: thương tích do vật có cạnh tác động trực tiếp gây nên."

Bà T không chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà L nhưng sự việc trên cho thấy bà T cố tình chiếm dụng và cấy lúa trên diện tích đất nông nghiệp là tiêu chuẩn đất của cụ Trần Thị L được UBND xã N tạm giao cho bà L quản lý sử dụng nên thường xuyên xảy ra tranh chấp với bà L.

UBND xã Nđã yêu cầu bà T dừng việc chiếm dụng và canh tác trên đất nhưng bà T không chấp hành. Ngày 07/8/2023, Chủ tịch UBND xã N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà T về hành vi chiếm đất nông nghiệp là đất trồng lúa; yêu cầu bà T khắc phục hậu quả buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và buộc trả lại đất đã chiếm dụng nhưng bà T vẫn không chấp hành dẫn đến việc cãi nhau và xô sát với bà L. Quá trình xô sát, bà T đã cầm chiếc liềm có lưỡi sắt sắc nhọn gây thiệt hại về sức khỏe cho bà L là vi phạm pháp luật nhưng hành vi này của bà T không cấu thành tội *"Vô ý gây thương tích"* nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự với bà T. Nay bà L yêu cầu bà T phải bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khoẻ là có căn cứ nên được chấp nhận.

Tuy nhiên số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại về vật chất là 27.172.000 và bồi thường thiệt hại về tinh thần 10.000.000đồng của bà L như vậy là cao. Sau khi xem xét thiệt hại có những yêu cầu chưa phù hợp nên cần được điều chỉnh. Những khoản tiền thiệt hại được Hội đồng xét xử chấp nhận là: Tiền viện phí và tiền thuốc: 750.732đồng; tiền xe đưa đón vào viện và ra viện: 1.000.000đồng; tiền công người phục vụ trong 8 ngày: 250.000đ/ngày x 8 ngày = 2.000.000đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe 16 ngày (130.000 x 18) = 2.080.000; tiền thu nhập bị mất 16 ngày: (250 x 16) = 4.000.000; tiền tổn thất về tinh thần là 01 tháng lương tối thiểu = 2.430.000đồng. Tổng thiệt hại có căn cứ là: 12.170.732đồng *(làm tròn 12.170.700đồng)*.

Buộc bà T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khoẻ cho bà L với số tiền 12.170.700đồng.

[3] Xét ý kiến của bà T tại bản tự khai và tại phiên toà Hội đồng xét xử thấy: Bà T có ý kiến yêu cầu bà L bồi thường tiền đi lại làm việc với Toà án do bà L khởi kiện, bồi thường thiệt hại do bà L đánh bà T khiến bà T phải điều trị ngoại trú. Tuy nhiên, yêu cầu của bà Trần Thị Thúy L có căn cứ được chấp nhận, sự việc xô sát này lỗi hoàn toàn thuộc về bà T và bà T không có yêu cầu cụ thể về số tiền và các khoản tiền bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết ý kiến này của bà T. Bà T có quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

[4] Về án phí: Bà Trần Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm d khoản 1 Điều 40; Điều 147; Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều

584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24 và khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Thuý L: Buộc bà Trần Thị T phải bồi thường thiệt hại về sức khoẻ cho bà Trần Thị Thuý L số tiền 12.170.700 *(Mười hai triệu một trăm bảy mươi nghìn bảy trăm)* đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 608.500 *(Sáu trăm linh tám nghìn năm trăm)* đồng.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với bà T, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với bà L.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hân